

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27/01/2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 160/2020/TLST - DS ngày 03/12/2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Trần Mạnh C - sinh năm 1966

Trú tại: Khối 6, phường H, TP.V, tỉnh Nghệ An

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Q - sinh năm 1980

Và chị Nguyễn Thị T – sinh năm 1983

Đều trú tại: Khối V, phường Đ, TP.V, tỉnh Nghệ An

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nội dung: Anh Nguyễn Q và chị Nguyễn Thị T có nghĩa vụ thanh toán cho ông Trần Mạnh C số tiền 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng) theo lộ trình trả nợ 5.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 01/2021. Trong trường hợp anh Q, chị T vi phạm bất kỳ lộ trình trả nợ nào thì ông C có quyền yêu cầu thi hành án đối với toàn bộ số tiền nợ.

Kể từ ngày ông Trần Mạnh C có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng anh Nguyễn Q và chị Nguyễn Thị T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về án phí: anh Nguyễn Q và chị Nguyễn Thị T thỏa thuận chịu 10.500.000 đồng (mười triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm (giảm $\frac{1}{2}$ án phí cho anh Q, chị T do hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương).

Hoàn trả cho ông Trần Mạnh C số tiền 21.000.000 đồng (hai mươi một triệu đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố V theo Biên lai thu tiền số AA/2020/0003159 ngày 25/11/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND TP.Vinh
- Lưu HS

Hồ Nữ Hạnh Dung